



Thái Bình

Chủ nhật

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH THÁI BÌNH
TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN THÁI BÌNH

SỐ 878
Chủ nhật
Ngày 27 - 10 - 2024

TÒA SOẠN:
126 - PHỐ LÊ LỢI - THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
ĐT: 0227.3836.308 - 0227.3836.544 - 0227.3832.958
BÁO THÁI BÌNH ĐIỆN TỬ: www.baothaibinh.com.vn
EMAIL: tsbaothaibinh@gmail.com



KỶ HỌP THỨ TÁM, QUỐC HỘI KHÓA XV

Thảo luận tại tổ về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội

(Xem tin trang 2)



Đồng chí Ngô Đông Hải, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Thái Bình phát biểu tại tổ.

BẢO TỒN, PHÁT HUY GIÁ TRỊ DI SẢN VĂN HÓA VẬT THỂ TRONG ĐỜI SỐNG ĐƯƠNG ĐẠI

(Xem trang 6)



Di tích quốc gia đặc biệt chùa Keo là điểm đến về văn hóa tâm linh tại Thái Bình.

Nuôi cây dưỡng thân

Trang 3

NGƯỜI THÁI BÌNH LÀ SỨ THẦN ĐẠI VIỆT

Trang 4

Độc đáo GỎI CÁ MÈ Vũ Thắng



Trang 8

KỶ HỢP THỨ TÁM, QUỐC HỘI KHÓA XV...

(Tiếp theo trang 1)

Tiếp tục chương trình kỳ họp thứ tám, ngày 26/10, Quốc hội tiến hành thảo luận tại tổ về nhiều nội dung quan trọng liên quan tới phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách nhà nước... Đồng chí Nguyễn Khắc Định, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Phó Chủ tịch Quốc hội tham dự phiên thảo luận tại tổ 10 gồm Đoàn đại biểu Quốc hội các tỉnh Thái Bình, Đắk Nông, Tiền Giang. Đồng chí Ngô Đông Hải, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Thái Bình chủ trì buổi thảo luận.

Tại phiên thảo luận, các đại biểu cho ý kiến về: Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024; dự kiến kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025; tình hình thi hành Hiến pháp, thi hành luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Đồng thời, thảo luận về tình hình thực hiện ngân sách nhà nước năm 2024, dự toán ngân sách nhà nước, phương án phân bổ ngân sách trung ương năm 2025 (trong đó có kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước

3 năm 2025 - 2027; tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước năm 2024, dự kiến kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước năm 2025; tình hình thực hiện kế hoạch tài chính năm 2024, dự kiến kế hoạch tài chính năm 2025 của các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách do trung ương quản lý); một số nội dung về điều chỉnh, bổ sung dự toán ngân sách nhà nước; chủ trương điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; chủ trương đầu tư bổ sung vốn nhà nước tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam (VCB) và thảo luận về dự án Luật Điện lực (sửa đổi).

Đã có 9 lượt đại biểu Quốc hội tỉnh Thái Bình tham gia phát biểu tại phiên thảo luận. Các ý kiến cơ bản nhất trí với báo cáo của Chính phủ và các nhận định, đánh giá tại báo cáo của cơ quan chủ trì thẩm tra về kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024; dự kiến kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025. Các ý kiến cho rằng, báo cáo của Chính phủ đã làm rõ được nhiều kết

quả đạt được về thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024; dự kiến đạt và vượt 14/15 chỉ tiêu chủ yếu đề ra tại Nghị quyết số 103/2023/QH15 (năm 2023 đạt và vượt 10/15 chỉ tiêu). Đồng thời, đánh giá cao công tác chỉ đạo, điều hành của Chính phủ với những kết quả toàn diện đạt được trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, văn hóa, giáo dục... Trong đó, an sinh xã hội được bảo đảm; các giải pháp, chính sách giảm nghèo bền vững được triển khai hiệu quả; xây dựng nhà ở xã hội đạt kết quả tích cực, trong thời gian ngắn, đặc biệt là phong trào xóa nhà tạm, nhà dột nát...

Tuy nhiên, các đại biểu cũng cho rằng bên cạnh kết quả đạt được vẫn còn một số tồn tại một số hạn chế như: Hệ thống pháp luật chưa đồng bộ, hoàn chỉnh, còn nhiều vướng mắc cần tháo gỡ; vẫn còn tình trạng nợ đọng, chậm ban hành văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành luật, pháp lệnh. Tình trạng thiếu thuốc, vật tư y tế tại các bệnh viện vẫn tồn tại; tình hình tội phạm công nghệ cao, lừa đảo qua mạng còn phức tạp... Các đại biểu cũng cho rằng còn một số nội dung chưa được đề cập rõ và cần phải có giải pháp phù hợp, khả thi như: Hiện nay, doanh nghiệp nhỏ và vừa rất quan ngại với hàng giá rẻ được bán qua

sàn thương mại điện tử toàn cầu. Vì vậy, đề nghị Chính phủ cần rà soát hoạt động này để có biện pháp phù hợp về thuế, quy tắc xuất xứ... nhằm bảo đảm thương mại công bằng, thậm chí cần có biện pháp phòng vệ thương mại khi cần thiết. Ngoài ra, doanh nghiệp cũng bày tỏ lo lắng về sửa đổi các nội dung liên quan tới thuế, đồng thời kiến nghị cần có lộ trình tăng phù hợp; kiến nghị Chính phủ có biện pháp hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam trong kiện chống bán phá giá...

Các đại biểu cũng kiến nghị Chính phủ tiếp tục chỉ đạo tập trung thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp trên các lĩnh vực. Trong đó, tiếp tục nỗ lực khắc phục hậu quả thiên tai, nhất là bão số 3; hỗ trợ con giống, cây giống, khôi phục và phát triển sản xuất nông, lâm, thủy sản; xem xét hỗ trợ thúc đẩy mua bảo hiểm trong ngành nông nghiệp; nghiên cứu ban hành bộ tiêu chí phân loại ngành nghề lĩnh vực xanh... tạo điều kiện cho các hộ kinh doanh, doanh nghiệp nhanh chóng phục hồi chuỗi cung ứng và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, tạo việc làm, sinh kế ổn định cho nhân dân.

VŨ SƠN TÙNG

(Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh)

Phát động cuộc thi "Tìm hiểu 80 năm truyền thống về vang của Quân đội nhân dân Việt Nam anh hùng"

(nhandan.vn) - Tại trụ sở Thời báo Văn học Nghệ thuật số 32 Hào Nam, Hà Nội vừa diễn ra lễ phát động cuộc thi "Tìm hiểu 80 năm truyền thống về vang của Quân đội nhân dân Việt Nam anh hùng" với chủ đề "Vang mãi khúc quân hành".

Phát biểu tại lễ phát động, nhà văn, nhà báo Hoàng Dự, Tổng biên tập Thời báo Văn học Nghệ thuật, Trưởng ban Tổ chức cuộc thi cho biết, cuộc thi nhằm khơi dậy lòng yêu nước, niềm tự hào dân tộc, góp phần tuyên truyền sâu rộng những giá trị lịch sử quý báu của Quân đội nhân dân Việt Nam. Đồng thời, khơi dậy sự quan tâm, trách nhiệm xã hội của văn nghệ sĩ; khơi dậy tinh thần sáng tạo văn học nghệ thuật về đề tài lực lượng vũ trang và chiến tranh cách mạng.

Cuộc thi huy động các văn nghệ sĩ, bạn đọc cả nước, người Việt Nam ở nước ngoài tham dự, sưu tầm tài liệu, hình ảnh tìm hiểu về bối cảnh ra đời, quá trình xây dựng và trưởng thành cùng những truyền thống về vang của Quân đội nhân dân Việt Nam anh hùng, đặc biệt là những thành tựu của văn học

nghệ thuật về đề tài lực lượng vũ trang và chiến tranh cách mạng.

Cuộc thi cũng nhằm tạo sân chơi học thuật và sáng tạo, khuyến khích người tham gia nghiên cứu, tìm hiểu và thể hiện kiến thức của mình về lịch sử hình thành và phát triển Quân đội nhân dân Việt Nam trong 80 năm qua; tôn vinh các chiến công, đóng góp của Quân đội nhân dân Việt Nam trong các cuộc kháng chiến, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; những câu chuyện anh hùng, tấm gương tiêu biểu của các chiến sĩ qua các thời kỳ; sự phát triển của quân đội trong thời kỳ hiện đại và vai trò quan trọng của quân đội trong công cuộc giữ gìn hòa bình, an ninh quốc gia.

Tại lễ phát động, Chủ tịch Liên hiệp các Hội Văn học Nghệ thuật Việt Nam Đỗ Hồng Quân khẳng định, sự ra đời và phát triển của Quân đội nhân dân Việt Nam

luôn gắn liền với hoạt động văn học nghệ thuật. Vì vậy, cuộc thi được tổ chức có ý nghĩa vô cùng to lớn, giúp công chúng nhớ lại những trang sử về vang, những

công lao của lực lượng Quân đội nhân dân Việt Nam qua 80 năm bảo vệ Tổ quốc.

Dự kiến lễ trao giải sẽ được tổ chức vào ngày 20/12 tại Hà Nội.

THỂ LỆ CUỘC THI

Đối tượng tham gia cuộc thi: Tất cả công dân Việt Nam, khuyến khích các văn nghệ sĩ của Liên hiệp các Hội Văn học Nghệ thuật Việt Nam tham dự. Không giới hạn độ tuổi tham dự.

Câu hỏi thi gồm có 9 câu hỏi chính và 1 câu hỏi phụ. Hình thức thi: Bài dự thi trả lời các câu hỏi, được đánh máy hoặc viết tay, kèm hình ảnh tư liệu, hình ảnh minh họa, được đánh số trang, ghi rõ tài liệu tham khảo và được đóng thành tập. Bài dự thi ghi rõ các thông tin sau của người dự thi: họ tên, bút danh, nghề nghiệp, địa chỉ, số điện thoại, email, số tài khoản ngân hàng.

Thời gian nhận bài dự thi: Từ ngày 25/10 đến hết ngày 10/12/2024.

Ban Tổ chức nhận bài dự thi theo các hình thức: Nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện tại địa chỉ: Tòa soạn Thời báo Văn học Nghệ thuật, nhà B, tầng 2, Viện Văn hóa Nghệ thuật quốc gia Việt Nam, số 32 Hào Nam, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội; qua thư điện tử tới địa chỉ email: tvbhnt@gmail.com

Ban Tổ chức sẽ trao 1 giải đặc biệt; 1 giải nhất; 2 giải nhì; 3 giải ba; 10 giải khuyến khích cùng các giải thưởng: Bài dự thi trình bày ấn tượng nhất; đơn vị tập thể có đông người dự thi nhất; đơn vị có hình thức vận động tham gia cuộc thi đặc sắc nhất; người cao tuổi nhất; cựu chiến binh cao tuổi nhất; người trẻ tuổi nhất; người nước ngoài ở Việt Nam dự thi; đơn vị lực lượng vũ trang đông người dự thi nhất.

THÔNG BÁO

Văn phòng luật sư 379 được thành lập theo Giấy đăng ký hoạt động của văn phòng luật sư, công ty luật trách nhiệm hữu hạn một thành viên số 08/01/0044/TP/ĐKHĐ do Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình cấp ngày 10/10/2024.

1/ Tên tổ chức hành nghề luật sư: VĂN PHÒNG LUẬT SƯ 379

2/ Địa chỉ trụ sở chính: Lô 35, LK5, đường số 3, khu 2, khu đô thị 379, phường Quang Trung, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

3/ Lĩnh vực hành nghề:

- Tham gia tố tụng với tư cách là người bào chữa cho người bị tạm giữ, bị can, bị cáo hoặc là người bảo vệ quyền lợi của người bị hại, nguyên đơn dân sự, bị đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án hình sự.

- Tham gia tố tụng với tư cách là người đại diện hoặc là người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong các vụ án về tranh chấp dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh, thương mại,

lao động, hành chính, việc về yêu cầu dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh, thương mại, lao động và các vụ, việc khác theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện tư vấn pháp luật.

- Đại diện ngoài tố tụng cho khách hàng để thực hiện các công việc có liên quan đến pháp luật.

- Thực hiện dịch vụ pháp lý khác theo quy định của Luật Luật sư.

4/ Họ và tên trưởng văn phòng luật sư: Phạm Văn Hoàng

Địa chỉ: Lô 35, LK5, đường số 3, khu 2, khu đô thị 379, phường Quang Trung, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

Chứng chỉ hành nghề luật sư số: 4417/TP-CCHN do Bộ trưởng Bộ Tư pháp cấp ngày 31/12/2007.

Giấy đăng ký hoạt động văn phòng luật sư số 08/01/0044/TP/ĐKHĐ do Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình cấp ngày 10/10/2024.

VĂN PHÒNG LUẬT SƯ 379

Nuôi cây dưỡng thần

■ LƯU NGẮN

Người xưa có câu: “Nuôi cá dưỡng tâm, nuôi chim dưỡng trí, nuôi cây dưỡng thần”. Thú chơi cây cảnh là một nét đẹp văn hóa truyền thống của người Việt từ ngàn xưa. Ngày nay xã hội phát triển, thú chơi này mở rộng ra mọi đối tượng và không gian, từ thành thị đến nông thôn, đồng thời tạo ra nguồn thu nhập, việc làm cho nhiều người...

Là chủ doanh nghiệp với quy mô hàng trăm công nhân nhưng anh Ngô Thanh Quang, xã Thụy Dân (Thái Thụy) vẫn luôn dành thời gian chăm sóc cây cảnh, tham gia sinh hoạt, giao lưu trong Câu lạc bộ Nghệ thuật cây cảnh Thái Bình. Sở hữu trong tay nhiều

tác phẩm có giá trị hàng trăm triệu đồng, anh Quang chia sẻ: Mỗi tác phẩm cây cảnh đẹp, có giá trị phải bảo đảm hội tụ đủ 4 yếu tố: “cổ - kỳ - mỹ - văn”. “Cổ” trong cổ xưa, nghĩa đen đề cập đến tuổi đời của cây cảnh. Cây có tuổi đời càng lớn, càng minh chứng cho sự sống, khả

năng thích nghi và giá trị hơn. “Kỳ” vừa là kỳ công, cũng vừa là kỳ vị - vừa kỳ lạ, vừa thú vị. Từ hình ảnh, dáng uốn của lá cành, thiên biến vạn hóa, mỗi người nhìn vào lại có những liên tưởng khác nhau, đó là kỳ vị. “Mỹ” là vẻ đẹp, nét độc đáo, mới lạ trong thiên nhiên hoặc

những nét kỳ công trên cây, thứ có thể thể hiện những tâm huyết mà nghệ nhân cây cảnh gửi gắm. “Văn” là ý nghĩa, tính nhân văn mà cây mang lại. Khi cây có “cổ - kỳ - mỹ” qua bàn tay nghệ nhân từng đường cong, nét uốn của cây gọi đến hoặc ẩn dụ cho những ý nghĩa tinh thần khác nhau tùy theo cách nhìn, hiểu của mỗi người. Trước những căng thẳng, mệt mỏi từ công việc, cuộc sống, được ngắm nhìn, cắt tỉa, tạo dáng cho cây, tôi quên đi hết mọi lo âu.

Theo anh Quang, chơi cây cảnh làm cho đời sống tinh thần thêm phong phú. Chơi cây “dưỡng thần”, ý là thú chơi cây cảnh rất tao nhã, thiện lành, giúp người chơi hòa quyện với thiên nhiên. Thông qua việc chăm sóc cây cảnh, các nghệ nhân tự mình sáng tạo ra cảnh quan thiên nhiên đầy sinh động và hấp dẫn. Họ trầm lắng gửi gắm những tâm tư, ước vọng, niềm tin vào dáng của từng tán lá, đường lượn của thân, sự uyển chuyển của từng nhánh cành với đầy áp tính sáng tạo.

Anh Bùi Minh Hoạt, xã Thụy Phong (Thái Thụy) gắn bó với nghề chơi cây cảnh hơn 20 năm, trong đó có tác phẩm trị giá khoảng 10 tỷ đồng. Anh Hoạt chia sẻ: Thú chơi cây cảnh vừa tạo nét đẹp mỹ quan vừa tạo việc làm, thu nhập cho nhiều người. Với bất kỳ loại cây cảnh nào, người chơi cây đều phải kiên trì, nhẫn nại, am hiểu cuộc sống của từng chủng loại. Đa phần bộ rễ của cây cảnh nghệ thuật phải được tạo hình nổi trên mặt chậu để khoe sự gân guốc, khỏe khoắn, gọi lên sự vững chãi, sức sống bền bỉ với thời gian của cây. Vỏ cây càng lồi lõm, sần sùi càng đẹp nhưng không được mang dấu vết dập nát. Các tán lá không được che khuất thân cây, lá phải phù hợp với kích thước của cây và lúc nào cũng xanh tươi. Vườn của tôi có những cây có tuổi đời gần trăm năm, có cây đã gắn bó với tôi khoảng 20 năm. Có những cây khi mua về đã thành dáng đẹp nhưng có những cây khi về với tôi vẫn chỉ là cốt đầu. Tôi đã phải dành thời gian, tâm sức để tạo thế, kích mầm, kích nhánh, cắt, tỉa, uốn... nhiều năm mới thành.

Yêu cây và dành nhiều tâm huyết cho cây nên dưỡng như cây cũng biết trả ơn người. Anh Hoạt cho rằng, thú chơi cây cảnh không chỉ tạo sự phấn chấn về tinh thần cho người chơi mà còn tạo ra giá trị kinh tế. Cây cảnh đẹp có giá trị tăng theo năm tháng nên ngày càng có nhiều người đam mê, đầu tư, tạo lan tỏa thú chơi này, đồng thời mở ra nhiều cơ hội kinh doanh, việc làm cho nhiều người. Anh Hoạt đưa ra dẫn chứng nhiều cây anh mua về hôm trước, hôm sau có người trả giá cao hơn cả chục triệu đồng. Ở vườn của anh Hoạt có những cây khi mới mua về chỉ có giá trị vài triệu đến vài chục triệu đồng, nhưng sau vài năm, đã tăng giá trị gấp nhiều lần. Vì vậy, giờ đây vườn cây không chỉ là những “đứa con tinh thần” giúp anh Hoạt xua tan mệt mỏi, lo toan vì cuộc sống mà còn trở thành tài sản quý để anh nâng niu, giữ gìn mỗi ngày.

Câu lạc bộ Nghệ thuật cây cảnh Thái Bình gồm 70 thành viên, quy tụ những người cùng đam mê chơi cây cảnh. Hội viên đến với nhau vì cùng sở thích, đam mê, giao lưu, chia sẻ kinh nghiệm, trao đổi tác phẩm của mình thông qua các buổi sinh hoạt, hội nhóm trên mạng xã hội... Câu lạc bộ tích cực tham gia các hoạt động trưng bày, triển lãm cây cảnh trong và ngoài tỉnh, qua đó giúp các hội viên giao lưu, trao đổi kinh nghiệm về phương pháp uốn tỉa, chăm sóc cây cảnh nghệ thuật, thúc đẩy việc trao đổi sản phẩm, đem lại nguồn thu nhập ổn định cho các hội viên.



Là chủ doanh nghiệp với quy mô hàng trăm công nhân nhưng anh Ngô Thanh Quang, xã Thụy Dân (Thái Thụy) vẫn luôn dành thời gian chăm sóc cây cảnh.



Tác phẩm “Đại phúc” của anh Bùi Minh Hoạt (người bên phải) được định giá khoảng 10 tỷ đồng.



NGƯỜI THÁI BÌNH LÀ SỨ THẦN ĐẠI VIỆT

■ NGUYỄN THANH
Vũ Quý, Kiến Xương

Trải gần một nghìn năm lịch sử bang giao của nhà nước Đại Việt với các triều đình phong kiến Trung Hoa, nhiều thế hệ sứ thần nước Nam ta đã rạng rỡ tên tuổi, làm vẻ vang dân tộc giống nòi, trong số đó các sứ thần có quê Thái Bình từng vang danh đất Bắc chiếm tỷ lệ khá cao.

Vào năm 968, Đinh Bộ Lĩnh lên ngôi hoàng đế đặt tên nước là Đại Cồ Việt với ý nghĩa là nước Việt lớn. Đến năm 1054, vua Lý Thánh Tông đã đổi quốc hiệu thành Đại Việt, vẫn mang ý nghĩa là một nước Việt lớn, sánh cùng Đại Tống. Tuy “mỗi đảng hùng cứ một phương”, nhưng các triều đại Trung Hoa vẫn coi họ là thiên triều mà các nước lân bang là chư hầu. Khi các vua của Đại Việt lên ngôi phải cử sứ thần sang xin phong vương. Khi các triều đại phía Trung Hoa có đại sự như vua này mất, vua khác lên ngôi thì Đại Việt phải cử sứ thần sang báo đáp, triều cống. Cùng với đó còn những sứ thần được cử đi để thuyết đàm về những vụ việc người Trung Hoa xâm nhập chủ quyền, khai thác tài nguyên rừng, biển trên lãnh thổ Đại Việt...

Dưới thời phong kiến, những người được chọn cử đi làm Chánh sứ, Phó sứ phải là những trí thức đại khoa, học rộng, đỗ cao, có tài ứng đối, giàu lòng tự tôn dân tộc và giàu bản lĩnh. Trong lịch sử, Thái Bình có 3 nhân vật hiển hách khoa danh vào bậc nhất là Tam nguyên Trạng nguyên Phạm Đôn Lễ, Trạng nguyên Đỗ Lý Khiêm và Tam nguyên Bảng nhãn Lê Quý Đôn thì cả ba vị này đều là những sứ thần kiệt kiệt.

Nguồn tư liệu về người Thái Bình đi sứ sang phương Bắc ở các triều đại Lý, Trần, Hồ thật hiếm hoi. Vào thời Trần có Bùi Mộc Đặc (1264 - 1326), quê làng Tri Lai, nay thuộc thành phố Thái Bình được cử đi sứ. Sách Đại Việt sử ký toàn thư chép năm Bình Ngô (1306): “Sai Hàn lâm học sĩ Lê Tông Nguyên, Trung thị đại phu Bùi Mộc Đặc sang Nguyên đáp lễ”. Từ thời Lê Thánh Tông (1460 - 1497) trở về sau đa phần các triều vua đều có người Thái Bình được cử làm Chánh sứ, Phó sứ, hoặc tham gia đoàn sứ bộ sang phương Bắc. Theo thống kê chưa đầy đủ cho thấy, trải các triều Lê sơ, nhà Mạc, Lê trung hưng, nhà Tây Sơn, nhà Nguyễn (thế kỷ XV - XIX) đã xuất hiện không dưới 30 trí thức đại khoa quê Thái Bình được cử đi làm Chánh hoặc Phó sứ và hàng trăm vị học quan quê Thái Bình tham gia các đoàn sứ bộ với những cương vị khác nhau. Có thể lược điểm một số gương mặt tiêu biểu:

Thám hoa Quách Đình Bảo (1440 - 1507), quê xã Thái Phúc, huyện Thái Thụy. Vào năm Canh Dần (1748) được cử đi sứ nhà Minh tâu về việc người Minh vào lấn cướp vùng biển, xâm nhập khai thác tài nguyên biển. Cảm phục tài năng biện bác của ông, vua Minh ra chỉ dụ cấm những việc làm sai trái của người Minh.

Hoàng giáp Quách Hữu Nghiêm (1445 - 1505), là em ruột Quách Đình Bảo. Năm Nhâm Tuất (1502), làm Chánh sứ sang nhà



Khu lưu niệm nhà bác học Lê Quý Đôn, xã Độc Lập (Hưng Hà).

Minh. Qua thơ văn, đối đáp, các nhân sĩ Trung Hoa vô cùng thán phục, vua Minh khen là đáng được sánh ngang với nhân tài thời Tam đại (Hạ, Thương, Chu).

Năm Đinh Tỵ (1497), triều đình nhà Lê cử một đoàn sứ bộ sang nhà Minh để báo tang Lê Thánh Tông và xin phong vương cho vua Lê Hiến Tông. Điều đặc biệt là Chánh sứ và hai Phó sứ của đoàn sứ bộ này đều là người Thái Bình. Đó là Hoàng giáp Phạm Hưng Văn quê xã Đông Vinh, huyện Đông Hưng làm Chánh sứ. Hai Phó sứ là Hoàng giáp Nguyễn Hán Đình quê xã Minh Tân, huyện Đông Hưng và Hoàng giáp Nguyễn Huồng Dung quê xã Thụy Dân, huyện Thái Thụy. Trên đường về, đoàn sứ bộ nước ta cùng đi với hai đoàn sứ bộ nhà Minh sang viếng tang vua Lê Thánh Tông và phong vương cho vua Lê Hiến Tông. Khi đàm đạo, xướng họa văn chương, cả ba sứ thần quê Thái Bình đều được các nhân sĩ, trí thức Trung Hoa hết lời khen tụng. Khi hai đoàn sứ thần nhà Minh sang, Nguyễn Hán Đình được đặc cách tiếp sứ. Năm 1504, Hiến Tông mất, Túc Tông lên ngôi, ông lại sang sứ nhà Minh lần thứ hai.

Tam nguyên Trạng nguyên Phạm Đôn Lễ (1454 - ?), đỗ khoa Tân Sửu (1481), quê xã Tân Lễ, huyện Hưng Hà. Năm 1484, làm Chánh sứ sang nhà Minh. Nhân chuyến đi, ông học được kỹ thuật chế tác khung dệt chiếu, pha chế màu nhuộm cói... về nước truyền dạy lại cho dân làng. Được người đời tôn vinh là Trạng Chiếu.

Tiến sĩ Đặng Doãn Tu (1463 - ?), quê xã Đông Động, huyện Đông Hưng tham gia đoàn sứ bộ sang nhà Minh. Gặp khi nhà Minh đang có kỳ thi Hội, ông liền ghi tên dự thi và cũng đỗ Tiến sĩ. Được vua Minh ban biển để “lưỡng quốc Tiến sĩ”.

Tiến sĩ Đoàn Huệ Nhu quê xã Liên Hiệp, huyện Hưng Hà, là người đã tham gia Tao đàn nhị thập bát tú do vua Lê Thánh Tông sáng lập. Năm 1490, đi sứ sang nhà Minh, xướng họa, đối đáp văn chương được các danh sĩ Trung Hoa một mực tâm phục khẩu phục. Thơ đi sứ của

ông được chọn dịch xuất bản trong nhiều tuyển tập, tổng tập thơ văn thời Lê.

Tiến sĩ Đinh Trinh quê xã Dương Hồng Thủy, huyện Thái Thụy. Năm 1504, cùng đoàn đi sứ sang sứ nhà Minh tâu bày về việc Hiến Tông mất, Túc Tông nối ngôi, ông được vua Minh và các nhân sĩ Trung Quốc khen là người tài không kém danh sĩ Trung Hoa.

Trạng nguyên Đỗ Lý Khiêm (? - 1512), quê xã Song Lãng, huyện Vũ Thư. Năm 1509, làm Chánh sứ sang nhà Minh xin phong vương cho Lê Tương Dực, được vua Minh tiếp. Khi đoàn về đến Bằng Tường thì gặp cướp. Đỗ Lý Khiêm đã dũng cảm chống trả, chẳng may ông bị trúng tên độc và mất trên đường về. Được thờ làm phúc thần ở làng.

Tiến sĩ Bùi Tất Thắng (1572 - 1626), quê xã Phú Xuân, thành phố Thái Bình. Ông nổi tiếng thơ hay và giàu khí tiết. Năm Bình Dân (1626), làm Phó sứ sang sứ nhà Minh, xướng họa văn chương vang lừng tiếng tăm. Trên đường về ông bị ốm chết. Được vua Minh cảm thương, cho dựng bia nơi ông mất.

Tiến sĩ Lại Mẫn (1539 - ?), quê xã Tân Phong, huyện Vũ Thư. Năm 1573, làm Chánh sứ sang phụng viếng Minh Thế Tông. Vua Minh Mục Tông nối ngôi tiếp kiến, cảm tài đã ban cho tám biển “Tiến sĩ Minh triều”.

Ngoài một số gương mặt trên, vào thời Lê sơ và thời Mạc ở Thái Bình còn có hàng chục Tiến sĩ làm Chánh sứ hoặc Phó sứ sang nhà Minh như: Nguyễn Minh Khang, xã Phúc Khánh; Nguyễn Tùng Mục, xã Minh Khai; Lê Thừa Hữu, xã Liên Hiệp; Phạm Nguyên Chấn, xã Tân Lễ; Nguyễn Uyên, xã Tân Tiến (Hưng Hà); Nguyễn Doãn Khâm, Đỗ Nhân An, thị trấn An Bài; Trần Diễm, xã An Mỹ; Nguyễn Duy Hằng, xã An Thanh (Quỳnh Phụ); Lê Cường Xuyên, xã Thụy Ninh (Thái Thụy); Hoàng Kỳ, xã Đông Hợp (Đông Hưng)... Hầu hết các vị sứ thần này đều có công danh được lưu truyền trong sử sách.

Vào thời Lê trung hưng (thế kỷ XII - XVIII), lại xuất hiện những sứ thần quê

Thái Bình đi sứ vang danh đất Bắc, trong đó có hai thầy trò Nguyễn Tông Quai và Lê Quý Đôn cùng quê Hưng Hà là hai sứ thần sáng láng công danh trong lịch sử bang giao Đại Việt. Năm 1734, Hoàng giáp Nguyễn Tông Quai được cử đặc cách tiếp sứ Thanh sang sách phong. Năm 1742, làm Phó sứ. Năm 1748, làm Chánh sứ. Vua Càn Long mến mộ tài năng đã cho vẽ chân dung ban tặng. Năm 1760, Bảng nhãn Lê Quý Đôn được cử làm Phó sứ sang nhà Thanh. Các hoạt động trong chuyến đi sứ của Lê Quý Đôn, không chỉ lừng vang đất Bắc mà còn được sứ thần các nước chư hầu như Triều Tiên, Nhật Bản, Miến Điện... vô cùng phục nể.

Lịch sử bang giao Đại Việt còn ghi nhận một trường hợp khá hy hữu về người Thái Bình đi sứ. Vào khoa thi Nhâm Thân (1752), cả nước lấy đỗ có 6 người thì Thái Bình chiếm tới 4 người ở thứ bậc cao nhất. Điều kỳ thú là trong số 4 vị đại khoa này có tới 3 người đi sứ là Lê Quý Đôn, Đoàn Nguyễn Thục và Vũ Như Thức, trong đó Đoàn Nguyễn Thục có con trai là danh sĩ Đoàn Nguyễn Tuấn đi sứ thần triều Tây Sơn và con rể là đại thi hào Nguyễn Du đi sứ triều Nguyễn.

Dưới thời phong kiến, Đinh nguyên Hoàng giáp Nguyễn Quang Bích (1832 - 1890) là người Thái Bình cuối cùng đi sứ phương Bắc. Khi quân Pháp tiến đánh thành Hưng Hóa, Nguyễn Quang Bích làm Tuần phủ đã kháng chỉ lệnh bãi binh của triều đình, trả án tín từ quan, dựng cờ khởi nghĩa. Năm 1885, vua Hàm Nghi hạ chiếu Cần vương đã phong ông làm Lễ bộ Thượng thư, sung Hiệp thống Bắc Kỳ quân vụ đại thần và hai lần cử ông đi sứ sang nhà Thanh để thương thảo về việc chống Pháp.

Lịch sử bang giao của Việt Nam thời phong kiến còn lưu danh khá nhiều trí thức đại khoa khác có quê Thái Bình đã từng lập công, lập danh, lập ngôn khi được cử đi sứ phương Bắc. Những tư liệu đó góp thêm phần khẳng định là xưa và nay, nhân tài sinh ra từ miền quê này ở lĩnh vực nào cũng rất khả quan.

VỀ HỘI CHUA KEO

■ NGỌC TUYẾN
Kiến Xương

Anh cùng em về với hội chùa Keo
Đã cuối thu gió heo may chớm lạnh
Thắp nén hương rồi cùng đi vân cảnh
Tiếng chuông chùa sao thanh thản bình yên

Dừng nơi đây trong một khoảng khuôn viên
Ngắm gác chuông thấy uy nghiêm bề thế
Dáng thanh tao đi cùng bao thế hệ
May mắn một lần ai ghé về thăm

Người ở gần hay ở tận xa xăm
Luôn vẫn nhớ hội đêm rằm tháng chín
Để mùa thu lời chia tay bịn rịn
Khói hương trầm tỏa lạc chín tầng mây

Anh cùng em về với chốn nơi đây
Để tưởng nhớ những người xây chùa cổ
Thờ Quốc sư Thánh hiền Dương Không Lộ
Phụng kính chư tăng Phật tổ đấng quang

Cứ mỗi năm lịch sử lại sang trang
Mà ngôi chùa - tự Thần Quang còn đó
Ngày lại ngày tâm linh càng chân tỏ
Di tích này còn cho cả ngàn năm.

THƯƠNG AI GIÓ LẠNH ĐẦU MÙA

■ NGUYỄN THUYỀN
Vũ Thư

Trời thu muộn, gió heo may
Hồ sương lãng đãng, lá bay la đà
Điều ai trâm bóng ngân nga
Ngõ chuông buồn tiếng quê nhà bên sông
Nếp thơm vương vấn ngoài đồng
Tỏa lan thơm cả áo bông mẹ già
Đông chưa đến, thu chưa qua
Mà sao gió lạnh về nhà người ơi
Ngóng trông về cuối chân trời
Bóng hình thấp thoáng một đời thương con
Trước sân cau đã quả tròn
Sau nhà bẹ chuối héo mòn ôm thân
Thương ai trong dạ bản thân
Gió lạnh lạnh thổi bụi trần bay đi
Con mưa không hẹn đến kỳ
Cúc hồng dứt cánh còn gì nguyên hương
Thương người ở chốn viễn phương
Cau trầu mọc mọc, niềm thương dạt dào
Đất thăm thẳm, trời cao cao
Gửi thương nhớ với trăng sao hiền hòa!

MÙA TRĂNG CHÍN

■ NGÂN HẬU
Đông Hưng

Anh có về cho kịp mùa trăng chín
Nắng vàng ươm tơ rải kín cung đường
Bàn chân quen chờ ai nơi bịn rịn
Mái tóc thể bay trong gió to vương

Anh có về mang nhung nhớ thân thương
Mắt môi em vẫn dường như đắm đuối
Những khát khao em đợi người rong ruổi
Đôi má đào đan tuổi dệt thời gian

Bàn tay cầm một nỗi nhớ miên man
Nâng niu lắm sợ tàn hoa nắng vỡ
Dạo cung đàn khúc ca đìng dang dở
Anh sẽ về ôm mùa nhớ mênh mang.

CÔ GIAO CỦA EM

■ NGUYỄN TƯỜNG THUẬT
Thái Thụy

Lá hoa đổi sắc theo mùa
Đã bao nhiêu chuyến đò đưa sang bờ
Cô ngồi dệt những ước mơ
Như tầm nhả kén thành tơ cho đời.

Cô như là ánh mặt trời
Như là ngọn lửa sáng ngời tâm can
Cô như một đóa phong lan
Dâng hương sắc để thơm tàn mùa xuân.

Xuân đi qua biết bao lần
Áo vương bụi phấn, phai dần tóc xanh
Vẫn nguyên giọng nói ngọt lành
Như là tiếng mẹ dỗ dành ru con.

Vẫn nguyên một tấm lòng son
Cô ươm gieo những mầm non cho đời
Vẫn nguyên tiếng hát nụ cười
Cô là cô giáo - mặt trời trong em...



BẢO TỒN, PHÁT HUY GIÁ TRỊ DI SẢN VĂN HÓA VẬT THỂ TRONG ĐỜI SỐNG ĐƯƠNG ĐẠI

■ TÚ ANH

Được xây dựng, tích lũy trong suốt chiều dài lịch sử, đến nay trên địa bàn tỉnh, hệ thống di sản văn hóa vật thể bao gồm công trình kiến trúc, di tích khảo cổ, bảo vật, cổ vật... đa dạng, phong phú và là những chứng tích thể hiện cội nguồn, bản sắc văn hóa. Việc gìn giữ, bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa vật thể đã từng bước đáp ứng nhu cầu sinh hoạt, tìm hiểu về văn hóa, tín ngưỡng, tôn giáo của cộng đồng dân cư.



Dinh An Cổ là 1 trong 2 di tích đầu tiên của Thái Bình được xếp hạng di tích cấp quốc gia vào năm 1962.

Tài nguyên di sản văn hóa

Hiện toàn tỉnh có 2.969 di tích đã được kiểm kê, trong đó có 2 di tích quốc gia đặc biệt, 125 di tích cấp quốc gia, 603 di tích cấp tỉnh, phân bố ở nhiều loại hình: di tích lịch sử, di tích kiến trúc nghệ thuật, di tích khảo cổ. Trong mỗi di tích chứa đựng rất nhiều di sản văn hóa vật thể như cổ vật, bảo vật, di sản Hán Nôm... Là 1 trong 2 di tích được xếp hạng quốc gia sớm nhất trên địa bàn tỉnh, di tích quốc gia đặc biệt chùa Keo, xã Duy Nhất (Vũ Thư) hiện đang gìn giữ hương án là bảo vật quốc gia được công nhận vào năm 2021. Ngoài ra, tại nơi thờ Thánh, trong cung cấm có pho tượng Thiên sư Không Lộ bằng gỗ trầm hương tương truyền đã gần nghìn năm tuổi. Tại tòa tam quan nội của chùa, du khách ấn tượng với đôi cánh cửa chạm khắc cực kỳ tinh xảo, lảng sâu tình nghĩa mẫu tử rông mẹ, rông con giữa sóng nước, vân mây như thêu hoa, dệt gấm, tiêu biểu cho kiến trúc đặc sắc thời Lê. Trong những cổ vật quý hiếm còn có 2 quả chuông đồng, gần 100 pho tượng nguyên tác hội tụ giá trị nghệ thuật của thế kỷ XVII, XVIII... Là công trình hoàn toàn bằng gỗ, có kiến trúc nghệ thuật độc đáo thời Lê Trung Hưng - thế kỷ XVII nên chùa Keo thường xuyên đón tiếp rất đông du khách trong nước, quốc tế về tham quan, chiêm bái. Ông Phạm Hữu Hán, người dân làng Keo chia sẻ: Các bậc cao niên trong làng từ nhiều đời nay luôn giáo dục con cháu biết trân quý, chung tay gìn giữ di tích của làng, không làm điều gì hư



Nhân dân làng Keo tích cực tham gia các hoạt động gắn với di tích, gìn giữ di tích mãi trường tồn.

hại đến di tích, đồng thời tích cực tham gia vào các kỳ lễ hội hàng năm để di tích mãi trường tồn, trao truyền đến muôn đời sau.

Cùng với di tích chùa Keo, đình An Cổ, xã An Tân (Thái Thụy) được xếp hạng di tích quốc gia năm 1962, là viên ngọc quý trong các di sản kiến trúc văn hóa thời Lê Mạc. Đây là nơi thờ Đức Nam Hải Đại Vương Thượng Đẳng Thần. Ngôi đền với sức chứa hàng trăm người, gây ấn tượng bởi các vì trung tâm, vì hồi, vì nách đều

được chạm trổ hoành tráng, tinh xảo với 500 bức đầu rồng. Tổng cộng trong đình có 56 mảng chạm, hệ thống đầu dư đồ sộ, mỗi dư chạm nhiều đầu rồng, tỉ mỉ đến từng sợi râu, vẩy rồng. Hiện nay, địa phương còn lưu giữ 13 sắc phong về đình An Cổ của các triều đại còn nguyên vẹn. Ông Nguyễn Duy Trường, công chức văn hóa xã An Tân chia sẻ: Trải qua hàng trăm năm với những biến thiên của lịch sử, được sự đầu tư của ngân sách nhà nước, tại đình đã diễn ra những lần tu sửa

lớn nhưng cho đến nay vẫn giữ nguyên giá trị độc đáo riêng có về kiến trúc nghệ thuật. Năm 2022, đình An Cổ là 1 trong 10 di tích trên địa bàn huyện Thái Thụy được hỗ trợ kinh phí tu sửa cấp thiết để hoàn thiện lại phần mái bị dột. Từ ý thức trách nhiệm của nhân dân địa phương, di tích luôn có người túc trực cả ngày lẫn đêm, trông coi cẩn trọng, bảo đảm an toàn cho khu di tích cũng như cổ vật tại đây.

Phát huy nguồn lực gìn giữ di tích

Chùa Keo và đình An Cổ là 2 trong số hàng trăm di tích đã được quan tâm tu sửa trong những năm gần đây. Theo thống kê của ngành văn hóa, mỗi năm trên địa bàn tỉnh có gần 100 di tích được tu bổ, phục hồi, tôn tạo, trong đó vốn ngân sách nhà nước hỗ trợ chiếm trung bình khoảng 20 - 25%, còn lại từ nguồn vốn xã hội hóa và từ nguồn thu của di tích chiếm khoảng 75 - 80%. Trong 7 năm (2018 - 2024), ngân sách tỉnh đã bố trí trên 88,5 tỷ đồng cho các dự án tu bổ, tôn tạo di tích và trên 14 tỷ đồng từ nguồn vốn sự nghiệp văn hóa để tu sửa cấp thiết cho 300 di tích với mức 40 - 50 triệu đồng/di tích. Điều đáng mừng là những năm gần đây, nhiều địa phương quan tâm bố trí nguồn ngân sách cấp huyện, đồng thời tích cực huy động nguồn lực xã hội hóa cho hoạt động này, đáp ứng nhu cầu tín ngưỡng, tâm linh của cộng đồng dân cư. Đã có những di tích được tu bổ, tôn tạo từ 100% nguồn kinh phí xã hội hóa, mức đầu tư lên tới hàng chục tỷ đồng.

Ông Đỗ Quốc Tuấn, Giám đốc Bảo tàng tỉnh thông tin: Những năm qua, Bảo tàng tỉnh là đơn vị trực tiếp tiến hành kiểm kê và xây dựng hồ sơ khoa học di tích. Hồ sơ là cơ sở để thực hiện tu bổ, tôn tạo, hạn chế tối đa việc xâm hại di tích. Trong khi đó, việc xếp hạng di tích giúp cho cơ quan quản lý cũng như cộng đồng biết được giá trị của di tích. Chúng tôi khảo sát, thu thập tư liệu, đo đạc diện tích, mô tả chi tiết các đặc điểm kiến trúc di tích cũng như trang trí trên kiến trúc, xác định hiện trạng của các đơn nguyên kiến trúc, khai thác triệt để các nguồn tư liệu có trong di tích như: thần phả, bài vị, văn bia, sắc phong... rồi tiến hành phân loại, xác định đúng loại hình di tích, phù hợp với nội dung, đặc điểm để lên phương án bảo vệ, phát huy một cách có hiệu quả. Về cơ bản, các di tích sau khi được tu bổ, tôn tạo đã đáp ứng được yêu cầu về chất lượng công trình, tuân thủ quan điểm, nguyên tắc về bảo tồn, không làm sai lệch, biến dạng, không gây ảnh hưởng đến các yếu tố gốc cấu thành di tích.

Cùng với các địa phương trong cả nước, di sản văn hóa là tài nguyên, động lực thu hút ngày càng nhiều du khách đến tham quan, tìm hiểu tại Thái Bình. Trước yêu cầu cấp thiết của việc bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa trong đời sống đương đại, thời gian qua, dự thảo Luật Di sản văn hóa (sửa đổi) đã được đưa ra lấy ý kiến nhân dân. Qua đó nhằm điều chỉnh, cụ thể hóa những vấn đề còn vướng mắc, tạo hành lang pháp lý thuận lợi nhất cho các hoạt động bảo vệ, phát huy giá trị di sản văn hóa, tạo động lực cho sự phát triển kinh tế - xã hội ở mỗi địa phương.



Nên tìm hiểu kỹ lợi hại của cây xạ đen trước khi dùng để phòng, chữa bệnh

■ **Bác sĩ BÙI VŨ KHÚC**

I/ CÁC BẠN CẦN BIẾT KHI DÙNG THẢO DƯỢC

Dùng bao giờ tin dùng ngay, khi chỉ mới nghe truyền miệng là cây này, quả này, lá này, rễ nọ... chữa được bệnh này bệnh kia tốt, mà đã vội vàng sử dụng. Bối lễ:

- Thường thì người ta hay quan tâm tới các tác dụng chữa bệnh của thảo dược, mà ít để ý tới những tác dụng phụ có hại. Hoặc là không để ý cách bào chế, cách phối hợp một vài loại thảo dược để giảm bớt tính độc, hoặc làm tăng tính dược.

- Ngoài những người bình thường, thì còn có những người mang các bệnh khác kèm theo, vì vậy việc uống lá này lá khác cũng cần phải cẩn trọng hơn.

- Uống đặc, uống loãng, uống nhiều, uống ít, uống thời gian ngắn hay uống kéo dài, hoặc uống vào lúc nào trong ngày... tất cả đều có ảnh hưởng đến mỗi cá thể khác nhau.

Có những người cứ tưởng uống đặc, uống nhiều là tốt, là nhanh khỏi bệnh, nhưng không phải như vậy. Đôi khi uống quá nhiều gây tụt huyết áp, hoặc ỉa chảy, hoặc đi tiểu nhiều gây mất nước; có



Ảnh minh họa

những người sút cân bị gây rộc hẳn đi... do dùng thuốc không đúng cách.

II/ CÂY XẠ ĐEN LÀ CÂY GÌ?

1) Cây xạ đen, theo kinh nghiệm của người Mường:

- Từ rất lâu đời, cây xạ đen đã được người Mường phát hiện và sử dụng làm thuốc chữa nhiều bệnh khác nhau, trong đó chủ yếu là bệnh về gan, mật và bệnh u bướu.

- Người Mường gọi xạ đen là duồng khụ, "khụ" có nghĩa là người cao tuổi, có vị thế trong bản làng. Vậy tên "duồng khụ" ý nói đây là một cây thuốc dùng chữa bệnh có uy tín, rất tốt và được người Mường đánh giá rất cao.

- Tên cây xạ đen: "xạ" trong tiếng Mường có nghĩa là gan, còn "đen" là chỉ màu sắc nhựa của cây thuốc này, thân cây xạ đen khi cắt, sẽ có một lớp nhựa màu đen chảy ra.

2) Cây xạ đen, theo đông y:
- Tên thường gọi là cây xạ đen, ngoài ra còn có nhiều tên gọi khác như: bách giải, đồng triều, bạch vạn hoa, cây dây gối (thuộc chi dây gối), hoặc cây ung thư...

- Cây xạ đen có vị hơi chát và đắng, tính mát, hơi hàn (lạnh), thơm mát.

Tính năng thanh nhiệt, giải độc, thông kinh, lợi tiểu, tiêu ung, trừ độc.

III/ TÁC DỤNG CHỮA BỆNH CỦA CÂY XẠ ĐEN

1) Tác dụng của cây xạ đen theo đông y:

- Hỗ trợ chữa trị các bệnh về gan mật như viêm gan, xơ gan, men gan cao, gan nhiễm mỡ, vàng da.

- Hỗ trợ điều trị cao huyết áp, bình ổn huyết áp; tăng cường tuần hoàn máu não, giúp trị chứng hoa mắt chóng mặt.

- Giúp giải tỏa căng thẳng, an thần, cải thiện giấc ngủ, trị suy nhược thần kinh.

- Nâng cao sức đề kháng, tăng cường hệ miễn dịch cho cơ thể;

- Giải độc, tiêu viêm, tiêu tán các mụn nhọt trên da.

- Trị các bệnh xương khớp, cột sống.

- Chữa khối u.

Nhờ tác dụng phòng và hỗ trợ điều trị bệnh ung thư của cây xạ đen, đã có rất nhiều bệnh nhân mắc khối u ác tính sử dụng cây xạ đen và đã cho kết quả khả quan.

(còn nữa)

HỘP THƯ BẠN ĐỌC



Tuần qua, Tòa soạn Báo Thái Bình tiếp tục nhận được nhiều tin, bài, ảnh, tản văn, thơ, tạp bút, truyện ngắn... của các cộng tác viên (CTV) trong và ngoài tỉnh. Tiêu biểu như các CTV: Nguyễn Thanh, Ngọc Tuyền (Kiến Xương); Cao Bá Khoát (Vũ Thư); Đặng Cát, Ngô Văn Mãn, Nguyễn Tường Thuật (Thái Thụy); Lương Thế Lộc (Ủy ban MTTQ tỉnh); Vũ Sơn Tùng (Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh); Lại Hợp Khánh (Bộ đội Biên phòng tỉnh); Văn Dũng (Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh); Lan Hương, Bích Hạnh (Đài TTTT thành phố Thái Bình); Đức Chung (Đài TTTT Đông Hưng); Phạm Thủy Vinh, Đặng Thị Ước (Hải Phòng); Nguyễn Thị Hải, Nguyễn Thị Loan (Hà Nội); Nguyễn Thanh Hoàng (Cần Thơ); Ngô Trọng Nghĩa (Trà Vinh); Linh Châu (Hà Tĩnh); Lê Hứa Huyền Trân (Bình Định); Lê Thị Ngọc Nữ, Nguyễn Lê Ái Ngọc (Thành phố Hồ Chí Minh); Ngô Ngọc Thơ (Thanh Hóa)...

Hướng tới kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11, các CTV gửi nhiều thơ, tản văn, truyện ngắn về chủ đề này, trong đó CTV Ngọc Tuyền có thơ "Viết cho em ngày Nhà giáo Việt Nam". Bài thơ ca ngợi nghề giáo cao quý: "Nghề của em đêm ngày luôn bận mãi/Áp lực nhiều chẳng ngại trước khó khăn/Vẫn vô tư quên hết nỗi nhọc nhằn/Như từng câu Bác dặn ngành giáo dục/Nhìn đàn em trái tim càng thôi thúc/Luôn trau dồi tài - đức vẹn song đôi/Uơm mầm non cho cây cối đâm chồi/Vững tay lái đò xuôi rồi

cập bến"... CTV Ngô Văn Mãn có bài "Thăm tình nhà giáo": "Nhà giáo vì dân thắm nghĩa tình/Một thời giảng dạy trọng thân vinh/Góp công xây dựng nền trí thức/Thành đạt trò ngoan có sức mình"...

Trong tuần, các CTV trong tỉnh gửi cộng tác nhiều tin, bài thời sự thuộc các lĩnh vực, trong đó CTV Vũ Sơn Tùng kịp thời phản ánh các hoạt động tại kỳ họp thứ tám, Quốc hội khóa XV và hoạt động của Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Thái Bình tại kỳ họp; CTV Lan Hương có tin: Thành phố Thái Bình tổ chức phiên tòa giả định tuyên truyền Luật Nghĩa vụ quân sự; CTV Lại Hợp Khánh có tin: Bộ đội Biên phòng tỉnh tổ chức tập huấn chuyển đổi số năm 2024; CTV Đức Chung có tin: Huyện ủy Đông Hưng công bố quyết định chuyển giao tổ chức đảng và đảng viên; CTV Văn Dũng có tin: Hội đồng Giáo dục quốc phòng và an ninh huyện Thái Thụy bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh cho đối tượng 4; CTV Lương Thế Lộc có bài "Chuẩn bị tổ chức ngày hội đại đoàn kết toàn dân tộc"...

Viết về mô hình điển hình, CTV Đặng Cát có bài "Gắn kết, thấm sâu, lan tỏa dân vận khéo ở Thái Giang". Bài viết về Hội Chữ thập đỏ xã Thái Giang, huyện Thái Thụy được nhiều người biết đến bởi có nhiều mô hình thu hút các hoạt động nhân đạo, từ thiện hiệu quả, trong đó có 2 mô hình tiêu biểu là "dân vận thoát nghèo" và "dân vận xóa nhà dột nát".

Cộng tác với chuyên mục "Người Thái

Bình - đất Thái Bình", CTV Nguyễn Thanh có bài "Người Thái Bình là sử thần Đại Việt". Theo bài viết, trải gần một nghìn năm lịch sử bang giao của nhà nước Đại Việt với các triều đình phong kiến Trung Hoa, nhiều thế hệ sử thần nước Nam ta đã rạng rỡ tên tuổi, làm vẻ vang dân tộc giống nòi, trong số đó các sử thần quê Thái Bình từng vang danh đất Bắc chiếm tỷ lệ khá cao.

Tin, bài của các bạn gửi về cộng tác đã, đang được biên tập, chọn đăng tải trên Báo Thái Bình điện tử (baothaibinh.com.vn) và báo in Báo Thái Bình. Ban Biên tập Báo Thái Bình trân trọng cảm ơn sự nhiệt tình cộng

tác của các bạn và mong các bạn tiếp tục cộng tác thường xuyên.

Tin, bài gửi về cộng tác đề nghị các bạn ghi rõ họ tên, địa chỉ và số điện thoại liên lạc. Mỗi tin, bài gửi về cộng tác, đề nghị gửi kèm 1 - 3 ảnh cùng nội dung, có chú thích đầy đủ. Tin, bài thời sự, đề nghị các bạn gửi kịp thời trong ngày để đáp ứng nhu cầu của bạn đọc.

Tin, bài, ảnh cộng tác của các bạn gửi về địa chỉ: Tòa soạn Báo Thái Bình, số 126, phố Lê Lợi, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình hoặc hòm thư điện tử: tsbaothaibinh@gmail.com.

Trân trọng!

Mời cộng tác ấn phẩm Báo Thái Bình chào năm mới 2025 và xuân Ất Ty

Mừng năm mới 2025 và tết cổ truyền của dân tộc, Báo Thái Bình sẽ phát hành hai ấn phẩm đặc biệt: Chào năm mới 2025 và xuân Ất Ty.

Ban biên tập Báo Thái Bình trân trọng kính mời cộng tác viên và bạn đọc tham gia cộng tác, tập trung vào các nội dung: ca ngợi Đảng, Bác Hồ, mừng xuân mới, mừng quê hương, đất nước đổi mới; những nhân chứng, tư liệu liên quan đến các ngày lễ lớn trong năm 2025, đặc biệt là những mốc son và truyền thống về vang 95 năm thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (3/2/1930 - 3/2/2025); thành tựu, kết quả nổi bật trên các lĩnh vực phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị năm 2024; kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp; công tác chuẩn bị tổ chức đại hội đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội XIV của Đảng; đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; những người con quê hương Thái Bình thành đạt đang sinh sống, làm việc khắp mọi miền đất nước và nước ngoài, những điển hình tiên tiến trong lao động, học tập; truyền thống văn hóa, văn hiến, yêu nước, cách mạng của quê hương Thái Bình; công tác đền ơn đáp nghĩa, chăm lo tết cho người nghèo và những hoàn cảnh kém may mắn; những mong ước đầu xuân của cán bộ, đảng viên, cộng đồng doanh nghiệp và các tầng lớp nhân dân; phong tục, nét đẹp ngày xuân...

Các tác phẩm cộng tác cho Báo Thái Bình là những tác phẩm mới, được thể hiện bằng các thể loại: nghiên cứu, bình luận, bài phản ánh, phóng sự, ký, truyện ngắn, thơ, tiểu phẩm, câu đối, tranh, ảnh...; gửi về địa chỉ: Tòa soạn Báo Thái Bình, số 126, phố Lê Lợi, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình hoặc hòm thư điện tử: tsbaothaibinh@gmail.com. Ngoài bút danh cần ghi rõ họ tên, địa chỉ, số điện thoại, email, số tài khoản để liên hệ. Thời gian nhận tác phẩm đến hết ngày 10/12/2024.

BAN BIÊN TẬP BÁO THÁI BÌNH MONG NHẬN ĐƯỢC SỰ CỘNG TÁC CỦA BẠN ĐỌC

Độc đáo GỎI CÁ MÈ Vũ Thắng

■ TUYẾT PHƯƠNG



Xã Vũ Thắng (Kiến Xương) nổi tiếng với món gỏi cá mè. Từng miếng cá tươi ngon được phủ lớp riềng xay tơi, cách chế biến công phu, mang hương vị đặc trưng, thu hút nhiều du khách tìm về thưởng thức.

Về xã Vũ Thắng, điều làm tôi ấn tượng nhất là sự nồng hậu, mến khách của người dân, nơi có món gỏi cá mè dân dã, hương vị quê nhà rất riêng. Gỏi cá có nhiều nơi với nhiều cách chế biến khác nhau nhưng cách làm và chế biến của người dân xã Vũ Thắng nổi tiếng và thơm ngon đặc trưng hơn cả. Món ăn dân dã này không biết có từ bao giờ nhưng nhắc đến gỏi cá mè, du khách nhớ ngay đến xã Vũ Thắng. Tôi tìm đến gia đình bà Bùi Thị Duyên, thôn 4, xã Vũ Thắng được người dân địa phương giới thiệu là hộ chuyên làm gỏi cá mè nức tiếng đất khách trong và ngoài xã, để thưởng thức món ngon độc đáo này. Để tạo nên đặc sản, người làm gỏi cá ở Vũ Thắng phải tỉ mỉ trong từng công đoạn, từ chọn cá đến cách chế biến, chọn các loại rau ăn cùng đến làm nước chấm. Cá được làm gỏi thường là cá mè, phải là cá tươi, sống, chọn thớ cá giữa thịt mới săn chắc và dễ cắt mỏng thành miếng nhỏ dài 2 - 3cm, được rửa sạch bằng nước riêng củ xay. Sau khi cắt xong, cá phải được trộn ngay với riềng củ xay tơi để khử mùi tanh và giữ cá tươi ngon. Khi được hỏi về bí quyết tạo nên sự riêng biệt thơm ngon của gỏi cá mè Vũ Thắng, bà Duyên cho biết: Cách chế biến gỏi cá mè ở nhiều nơi cũng đa dạng và công phu, ngoài làm tốt khâu chọn và sơ chế cá, thì nước chấm hay được gọi là giấm mè của món gỏi cá mè Vũ Thắng đặc sắc hơn cả. Giấm mè được làm từ thịt lợn ba chỉ băm nhỏ, kết hợp với mè cơm phải đủ độ ngấu thơm chua, riềng xay mịn cùng các gia vị vừa ăn được nấu chín và vùi bép than củi, trấu trong nhiều giờ, trộn cùng lạc, vừng rang thơm tạo nên giấm mè sánh mịn thơm ngon, chua thanh, ngọt dịu.

Để cân bằng vị hàn trong món ăn, gỏi cá mè được ăn cùng với các loại lá gia vị không thể thiếu ngay trong vườn nhà: lá mơ lông, vọng cách, đài bi, lá sung, sắn thuyền, lá chanh, đinh lăng. Lá vọng cách được trồng nhiều ở xã Vũ Thắng, có hương thơm hơn những vùng khác, loại lá không thể thiếu trong món gỏi cá. Người dân Vũ Thắng truyền tai nhau rằng ra vườn ngửi mùi thơm lá vọng cách là nghĩ ngay đến gỏi cá mè. Bà Duyên chia sẻ thêm: Cũng như nhiều hộ khác trong xã, trước đây gia đình tôi chỉ làm món gỏi cá mè truyền thống của cha ông để đãi khách, song do nhu cầu ngày càng đông du khách từ khắp nơi tìm về Vũ Thắng để thưởng thức đặc sản này, năm 2003 gia đình tôi đã chuyển

sang chuyên làm gỏi cá mè phục vụ nhu cầu của khách hàng ngày, cũng là thu nhập chính của gia đình. Mỗi ngày tôi bán được 30 - 40 suất, cuối tuần hay ngày lễ bán được 70 - 80 suất/ngày, có giá 60.000 đồng/suất, thu nhập 20 - 30 triệu đồng/tháng. Khách đặt đến đâu tôi làm đến đấy để bảo đảm gỏi luôn tươi mới, thơm ngon đến tay khách hàng. Không chỉ gia đình tôi mà nhiều hộ gia đình khác trong xã cũng chuyên làm gỏi phục vụ khách trong và ngoài xã, ngoài mang lại thu nhập cho gia đình, cũng là giúp người dân gìn giữ món ăn dân dã của cha ông để lại.

Bà Nguyễn Thị Tám, thôn 4, xã Vũ Thắng đã gần 90 tuổi nhưng vẫn không quên cách chế biến ra món gỏi cá mè. Bà

Tám cho biết: Món gỏi cá mè này có lâu lắm rồi, từ hồi cụ thân sinh ra bố tôi đã làm gỏi cá mè nên người dân Vũ Thắng không ai là không biết cách làm ra món gỏi này. Trước đây thường làm gỏi cá từ tháng 3 âm lịch; thời tiết nóng ăn gỏi cá mát lắm, kết hợp cùng các loại lá trong vườn nhà đều là các lá vị thuốc, đặc biệt là lá vọng cách, giúp tiêu hóa tốt, đến mùa lạnh không làm nữa. Làm gỏi cá phải rất công phu, cẩn thận và thông thả nên lúc nông nhàn hay làm đãi khách. Bận giờ người ta ăn gỏi cá quanh năm, có mấy xay riêng nên nhàn hơn trước rất nhiều. Anh Nguyễn Tiến Sơn đang sinh sống tại quận Nam Từ Liêm (Hà Nội) chia sẻ: Ngày trước mỗi dịp nhà có khách, bố tôi thường làm gỏi cá mè đãi khách, những thớ cá trắng tươi săn chắc trộn cùng riềng xay thơm gỏi cùng 7 - 8 lá gia vị các loại, giấm mè chua thanh ở giữa khiến ai được thưởng thức cũng xuyết xoa, nhớ mãi hương vị. Mỗi lần có dịp về quê, tôi đều mua món gỏi cá mè vị quê nhà để tiếp đãi bạn bè, lần đầu ăn sẽ chưa quen, nhưng ăn được rồi thì sẽ khó quên được vị thơm ngon hòa quyện.

Gỏi cá mè Vũ Thắng được làm từ nguyên liệu quen thuộc của làng quê, trở thành món ăn quen thuộc của người dân nơi đây. Món ăn dân dã nhưng không xuê xoa, từ bước chọn nguyên liệu, chế biến đến thưởng thức, gỏi cá mè Vũ Thắng đều đem lại sự tỉ mỉ, cẩn thận, tinh tế. Cuộn gỏi ăn cũng đòi hỏi sự khéo léo sắp xếp các loại lá gia vị, cuộn lại thành hình phễu bên trong đặt lát cá mỏng, trên miệng phễu cho giấm mè. Vị tươi của cá, mùi riềng xay thơm nồng, vị của các loại lá gia vị hòa quyện cùng vị chua thanh, ngọt bùi của giấm mè tạo nên một hương vị quê nhà quen thuộc, hấp dẫn.



Các loại lá gia vị sạch, bảo đảm được người dân chăm sóc và hái trực tiếp trong vườn nhà.